# Máy kéo bốn bánh

## Bảng thông số tham khảo

Hoạt động nông nghiệp

| Thông số | Giá trị tham khảo |
|---|---|
| Lái xe | Hệ dẫn động bốn bánh điều khiển điện tử |
| truyền dẫn | 48 cấp tiến / 24 cấp lùi |
| Phạm vi tốc độ hoạt động | 0.36–40 km/h |
| Dòng thủy lực | 114 L/min |

Cấu hình cuối cùng theo báo giá của Feixing.